

11. TỈNH BÌNH THUẬN

KẾT QUẢ KHẢO SÁT CÔNG KHAI NGÂN SÁCH 2017

TỔNG HỢP XẾP HẠNG		
XẾP HẠNG 27	3/5 tài liệu bắt buộc được công bố	2 tài liệu được công bố đúng hạn (còn lại 1 tài liệu công khai chậm hơn so với quy định)
33.8 ĐIỂM		0 tài liệu công khai đủ thông tin
CHƯA ĐẦY ĐỦ	1/6 tài liệu không bắt buộc được công bố	

Bảng 12: Kết quả chấm POBI tỉnh Bình Thuận năm 2017

Tài liệu ngân sách	Điểm POBI 2017	Điểm quy đổi (thang điểm 100)
1. Báo cáo Dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2018 trình HĐND tỉnh	0	0
2. Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh đã được HĐND tỉnh quyết định và báo cáo dự toán ngân sách tỉnh chi tiết do UBND tỉnh giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách cấp dưới (ban ngành cấp tỉnh và các huyện)	232	7.7
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh Quý 3/2017	432	14.4
4. Báo cáo số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện ngân sách tỉnh năm 2017	0	0
5. Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh đã được HĐND tỉnh quyết định	349.5	11.7
TỔNG ĐIỂM POBI	1013.5	33.8
6. Các tài liệu không tính điểm POBI và 02 câu hỏi bổ sung về các khoản thu, chi ngoài ngân sách (điểm khuyến khích)	100	12.5

Nguồn: Kết quả chấm điểm của Nhóm nghiên cứu, 2018

Tài liệu ngân sách bắt buộc công khai, có tính điểm POBI 2017

Tỉnh Bình Thuận công khai 3/5 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán ngân sách tỉnh năm 2018 được HĐND tỉnh quyết định, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh Quý 3/2017 và Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh năm 2016. Các tài liệu không được công khai, bao gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh năm 2017, Dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2018 trình HĐND tỉnh (xem Bảng 12). Trong đó:

- *Báo cáo Dự toán ngân sách tỉnh năm 2018* được HĐND tỉnh phê duyệt được công bố công khai ngày 22/01/2018 trên website của UBND tỉnh Bình Thuận. Tỉnh Bình Thuận đạt 232/700 điểm đối với tài liệu này, xếp thứ 41 trên tổng số 51 tỉnh có công khai. Báo cáo Dự toán được công bố trong vòng 30 ngày sau khi HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về Dự toán ngân sách tỉnh năm 2018 (08/01/2018), đúng thời hạn so với quy định của Thông tư 343. Báo cáo dự toán được phê duyệt phản ánh 6/13 bảng biểu theo quy định của Thông tư 343. Biểu Dự toán thu theo lĩnh vực (Biểu số 48) có phản ánh các khoản thu nội địa cụ thể song không đầy đủ, chỉ có 17/18 mục theo quy định (thiếu mục Thu hồi vốn, thu cổ tức, lợi nhuận được chia của Nhà nước và lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ của doanh nghiệp nhà nước). Các biểu còn thiếu theo quy định của Thông tư 343 bao gồm: Biểu số 46 về Cân đối ngân sách địa phương năm 2018, Biểu số 49 về Dự toán chi ngân sách địa phương, chi ngân sách cấp tỉnh và chi ngân sách cấp huyện theo cơ cấu chi năm 2018, Biểu số 52 về Dự toán chi đầu tư phát triển của ngân sách cấp tỉnh cho từng cơ quan, tổ chức theo lĩnh vực năm 2018, Biểu số 53 về Dự toán chi thường xuyên của ngân sách cấp tỉnh cho từng cơ quan, tổ chức theo lĩnh vực năm 2018, Biểu số 54 về Tỷ lệ phần trăm các khoản thu phân chia giữa ngân sách cấp tỉnh và chính quyền địa phương năm 2018, Biểu số 57 về Dự toán chi chương trình mục tiêu quốc gia ngân sách cấp tỉnh và ngân sách huyện năm 2018 và Biểu số 58 về Danh mục các chương trình, dự án sử dụng vốn ngân sách Nhà nước năm 2018.
- *Báo cáo Tình hình thực hiện ngân sách tỉnh Quý 3 (9 tháng đầu năm) năm 2017* được công khai trên website của Sở Tài chính Bình Thuận ngày 28/10/2017. Báo cáo được công bố trong vòng 15 - 30 ngày sau khi kết thúc Quý 3, quá thời hạn quy định của Thông tư 343. Báo cáo phản ánh 1/3 biểu theo quy định, thiếu biểu Ước thực hiện thu ngân sách nhà nước (Biểu số 60) và biểu Ước thực hiện chi ngân sách địa phương (Biểu số 61). Biểu cân đối ngân sách (Biểu số 59) chỉ phản ánh 2/4 (tổng thu, tổng chi) thiếu các mục: Bội chi/bội thu NSDP, Chi trả nợ gốc.
- *Báo cáo Quyết toán ngân sách tỉnh năm 2016* đã được HĐND tỉnh phê duyệt được công khai 17/01/2018 trên website của tỉnh Bình Thuận. Báo cáo được công

khai trong vòng 30 ngày kể từ ngày HĐND phê chuẩn nghị quyết về phê chuẩn quyết toán ngân sách 2016 (13/12/2017). Báo cáo Quyết toán có đầy đủ 7/7 biểu theo quy định của Thông tư 343. Tuy nhiên, biểu Cân đối ngân sách địa phương năm 2016 (Biểu số 62) chỉ phản ánh 3/6 mục theo quy định (thiếu 3 mục: Chi trả nợ gốc của NSDP; Tổng mức vay của NSDP; Tổng mức dư nợ vay cuối năm của NSDP). Biểu quyết toán thu ngân sách nhà nước năm 2016 (Biểu số 63) chỉ phản ánh 16/18 mục theo quy định (thiếu 2 mục: Thu hồi vốn, thu cổ tức, lợi nhuận được chia của Nhà nước và lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ của doanh nghiệp nhà nước; Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết).

Tài liệu khuyến khích, không tính điểm POBI 2017

Tỉnh Bình Thuận công khai 1/6 loại tài liệu khuyến khích là Hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách tỉnh năm 2018.